TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAM RANH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:61/2024/DS - ST
Ngày: 09/9/2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH - TỈNH KHÁNH HÒA

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Dư

2. Ông Nguyễn Tấn Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cam Ranh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 141/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2024 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 48/2024/QĐST - DS ngày 22/8/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1969

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường C, phố C, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn:

1. Ông Mạch Trí T, sinh năm: 1987

2. Bà Đoàn Thị Bích N, sinh năm: 1988

Cùng địa chỉ: Số A P, tổ dân phố T, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Ông T (có đơn xin xét xử vắng mặt), bà N (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Lê Thị Mỹ H trình bày:

Để có vốn làm ăn, vợ chồng ông Mạch Chí T1, bà Đoàn Thị Bích N nhiều lần vay tiền của bà cụ thể:

Ngày 14/3/2022, vợ chồng ông T1, bà N vay số tiền 20.000.000 đồng, thỏa thuận thời hạn vay là 04 tháng.

Ngày 18/7/2022, vợ chồng ông T1, bà N vay số tiền 10.000.000 đồng, và cam kết trả theo thời hạn.

Cả hai lần vay tiền, vợ chồng ông T1, bà N đều viết giấy mượn tiền, lãi suất hai bên tự thỏa thuận. Từ khi vay đến nay, ông T1, bà N chưa trả gốc và lãi cho bà. Tổng cộng hai lần ông T1, bà N vay của bà 30.000.000 đồng. Đến thời hạn, bà yêu cầu ông T1, bà N trả số tiền vay nhưng ông, bà nói do làm ăn thất bại nên chưa có tiền trả. Bà khởi kiện yêu cầu ông T1, bà N phải trả cho bà 30.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 01/10/2022 đến khi Tòa án xét xử xong vụ án.

Vào ngày 04/8/2024, ông T1 trả cho bà 500.000 đồng tiền gốc và ngày 03/9/2024, ông T1 đã trả cho bà 5.000.000 đồng tiền gốc, tổng cộng 1.000.000 đồng nên ngày 06/9/2024, bà rút một phần yêu cầu khởi kiện. Bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Mạch Trí T và bà Đoàn Thị Bích N phải trả số tiền gốc còn nợ là 29.000.000 đồng.

Về tiền lãi bà rút yêu cầu về việc buộc ông Mạch Trí T và bà Đoàn Thị Bích N phải trả tiền lãi.

** Quá trình giải quyết vụ án ông Mạch Trí T trình bày:*

Do cần tiền để làm ăn nên vợ chồng ông có vay của bà Lê Thị Mỹ H số tiền 20.000.000 đồng có chữ ký của ông và bà N. Giấy mượn tiền lập ngày 14/3/2022, hai bên thỏa thuận trả số tiền trong vòng 4 tháng, không thỏa thuận lãi suất.

Ngày 18/7/2022, ông và bà N vay bà H 10.000.000 đồng, không ghi rõ thời hạn trả, không thỏa thuận lãi suất. Tổng cộng hai lần vay tiền là 30.000.000 đồng, cả hai giấy vay tiền có chữ ký của ông và bà N, sau khi vay ông đưa toàn bộ số tiền này cho bà N sử dụng vào việc làm ăn.

Hiện nay ông và bà N đã được Tòa án giải quyết ly hôn, ông thừa nhận ông và bà Đoàn Thị Bích N có vay của bà Lê Thị Mỹ H số tiền 30.000.000 đồng. Ông đồng ý trả cho bà H ½ số tiền gốc đã vay là 15.000.000 đồng, 15.000.000 đồng còn lại bà N phải có trách nhiệm trả cho bà H. Về tiền lãi ông xin bà H không trả lãi.

** Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa bà Đoàn Thị Bích N vắng mặt không có ý kiến về việc khởi kiện của nguyên đơn.*

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ông Mạch Trí T và bà Đoàn Thị Bích N phải liên đới trả cho bà Lê Thị Mỹ H số tiền nợ là 29.000.000 đồng. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về tiền lãi. Về án phí: Ông Mạch Trí T và bà Đoàn Thị Bích N phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. H1 lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa giải quyết buộc bị đơn phải trả lại số tiền đã vay, đây là "Tranh chấp

hợp đồng vay tài sản" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn bà Lê Thị Mỹ H, bị đơn ông Mạch Trí T có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn bà Đoàn Thị Bích N vắng mặt không rõ lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn điều chỉnh về số tiền yêu cầu bị đơn trả nợ vay. Xét việc điều chỉnh này nằm trong phạm vi yêu cầu khởi kiện, ban đầu nên chấp nhận.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về số tiền vay:

Theo tài liệu do nguyên đơn cung cấp thể hiện: Ngày 14/3/2022 và ngày 18/7/2022 bà H cho ông T, bà N vay tổng số tiền nợ là 30.000.000 đồng. Trong đó: số tiền vay ngày 14/3/2022 là 20.000.000 đồng, thời hạn vay là 04 tháng và ngày 18/7/2022 là 10.000.000 đồng. Đến hạn trả nợ bị đơn không trả, nguyên đơn đã nhiều lần yêu cầu bị đơn trả nợ gốc nhưng bị đơn vẫn không thực hiện.

Hội đồng xét xử căn cứ vào các "GIẤY MƯỢN TIỀN" ngày 14/3/2022 và ngày 18/7/2022, xác định việc bị đơn ông Mạch Trí T, bà Đoàn Thị Bích N vay tiền của nguyên đơn bà Lê Thị Mỹ H là có thật. Ông Mạch Trí T thừa nhận, ông và bà Đoàn Thị Bích N vay bà Lê Thị Mỹ H số tiền 30.000.000 đồng theo 02 giấy mượn tiền trên. Các hợp đồng vay tiền được các bên tự nguyện giao kết nên phát sinh hiệu lực. Bị đơn vi phạm nghĩa vụ, dù nguyên đơn đã nhiều lần yêu cầu bị đơn trả nợ. Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả toàn bộ khoản nợ, là hoàn toàn phù hợp quy định tại các Điều 463 và 470 của Bộ luật dân sự 2015 nên chấp nhận.

Về nghĩa vụ trả nợ vay: Số tiền 30.000.000 đồng là khoản tiền vay trong thời kỳ hôn nhân. Ông Mạch Trí T, bà Đoàn Thị Bích N đã được Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh giải quyết ly hôn tại Quyết định công nhận thuận tỉnh ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 13/2024/QĐST - HNGĐ ngày 26/6/2024. Ông T chỉ chấp nhận trả ½ tiền vay, ½ số tiền vay còn lại ông yêu cầu bà N phải trả cho bà H. Do đó, ông Mạch Trí T, bà Đoàn Thị Bích N mỗi người có trách nhiệm trả ½ trên số nợ 29.000.000 đồng cho bà H.

[2.2] Về tiền lãi:

Nguyên đơn rút yêu cầu về việc buộc bị đơn phải trả tiền lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 01/10/2022 đến khi Tòa án xét xử xong vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 244. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về yêu cầu trả tiền lãi.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Mạch Trí T, bà Đoàn Thị Bích N phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. H1 lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, khoản 2 Điều 244, Điều 266 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 463, Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 27, Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1.1. Ông Mạch Chí T1 và bà Đoàn Thị Bích N phải liên đới trả cho bà Lê Thị Mỹ H 29.000.000 đồng (hai mươi chín triệu đồng) tiền nợ gốc. Cụ thể: Ông Mạch Chí T1 phải trả 14.500.000 đồng (mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Bà Đoàn Thị Bích N phải trả 14.500.000 đồng (mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

1.2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về yêu cầu tiền lãi.

2. Về án phí:

- Ông Mạch Trí T phải nộp 725.000 đồng (bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Đoàn Thị Bích N phải nộp 725.000 đồng (bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- H1 lại cho bà Lê Thị Mỹ H 1.830.000 đồng (một triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004756 ngày 20/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh.

3. Quy định: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND Tp. Cam Ranh;
- THADS Tp. Cam Ranh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Vân